

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG E - 17
CATALOGUE BÁNH ĐÀ SAU
(DRIVEN FACE) HONDA LEAD
125 (2022+)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE LEAD 125 (2022) · Dùng cho HONDA
LEAD (2022)

Sơ đồ online:

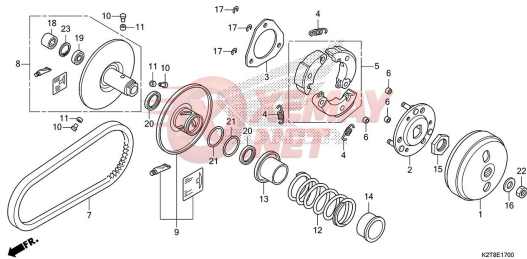
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-banh-da-sau-driven-face-honda-lead-125-2022--EPCDOV0002523>
— mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác,
click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 31 chi tiết	Có giá tham khảo: 31/31	Tổng giá trị: 4,419,688đ
--	------------------------------------	------------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá
có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE
BÁNH ĐÀ SAU (DRIVEN FACE) HONDA
LEAD 125 (2022+)



Mã EPC EPCDOV0002523

Thương hiệu HONDA

Dòng xe LEAD

Năm SX 2022

Loại hệ thống ENGINE

Danh mục CATALOGUE LEAD 125
(2022)

Số phụ tùng 31 chi tiết

Tổng giá trị 4,419,688đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (31 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE BÁNH ĐÀ SAU (DRIVEN
FACE) HONDA LEAD 125 (2022+)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Nồi ly hợp 22100-K1N-V00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH MODE, VARIO 160	22100K1NV00	1	391,314đ
2	Giá guốc văng thứ cấp 22350-GFM-900 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	22350GFM900	1	134,715đ
2	Giá guốc văng thứ cấp 22350-K97-T01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	22350K97T01	1	155,273đ
2	Giá guốc văng thứ cấp 22350-KVB-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	22350KVB900	1	152,357đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
3	Tấm ép cạnh ly hợp 22361-K29-V81 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	22361K29V81	1	52,237đ
3	Tấm ép guốc văng ly hợp 22361-KVB-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CLICK 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	22361KVB900	1	50,062đ
4	Lò xo ly hợp 22401-KGG-910 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, VARIO 160	22401KGG910	1	28,941đ
5	Bộ guốc văng ly hợp sơ cấp 22535-K1N-V00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH MODE, VARIO 160	22535K1NV00	1	556,500đ
6	Cao su giảm chấn guốc văng 22804-148-000 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, SPACY	22804148000	1	35,355đ
7	Dây đai truyền chuyển động 23100-K1N-V01 HONDA LEAD 125, SH MODE	23100K1NV01	1	536,412đ
8	Bộ má tĩnh puly bị động 23205-K1N-V00 HONDA LEAD 125, SH MODE	23205K1NV00	1	923,380đ
9	Bộ má động pu ly bị động 23224-K1N-V00 HONDA LEAD 125, SH MODE	23224K1NV00	1	406,691đ
10	Chốt con lăn dẫn hướng 23225-KSY-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, LEAD 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	23225KSY900	1	18,090đ
11	Con lăn dẫn hướng 23226-KVB-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	23226KVB900	1	18,090đ
12	Lò xo má pu ly bị động 23233-K1N-V01 HONDA LEAD 125, SH MODE	23233K1NV01	1	86,603đ
13	Bạc chặn lò xo 23237-K35-V00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH MODE, VARIO 160	23237K35V00	1	56,592đ
14	Bạc giữ lò xo 23238-KZR-600 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	23238KZR600	1	54,415đ
15	Đai ốc 30MM 90202-KN7-670 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	90202KN7670	1	37,535đ
16	Vòng đệm 12.2X29X2.5 90441-GY6-940 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, LEAD 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	90441GY6940	1	35,355đ
17	Phanh cài 7mm 90605-166-720 HONDA Xe Ga, Xe Số	90605166720	1	10,854đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
18	Vòng bi đĩa 20x29x18 (china) 91001-KCW-003 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	91001KCW003	1	104,114đ
18	Vòng bi đĩa 20x29x18 (china) 91109-KVY-902 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	91109KVY902	1	84,593đ
19	Vòng bi 6902U (china) 91002-GA7-701 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	91002GA7701	1	137,924đ
19	VÒNG BI 6902U 91004-GGC-G01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	91004GGCG01	1	64,984đ
19	VÒNG BI 6902U 91009-K93-T01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	91009K93T01	1	68,791đ
19	Vòng bi 6902U(China) 91009-KVY-961 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	91009KVY961	1	73,090đ
20	Phốt dầu 34x42x7 má pully 91211-K97-T01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH MODE, VARIO 160	91211K97T01	1	31,462đ
20	Phốt má động 34x41x4 91211-KN7-671 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	91211KN7671	1	34,366đ
21	Phốt O 38.8x1.9 91384-KVB-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, LEAD 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	91384KVB900	1	28,941đ
22	Đai ốc 12mm 94030-12200 HONDA AIR BLADE, CLICK, LEAD, PCX, SH, SH MODE, VISION	9403012200	1	25,326đ
23	Phanh cài bên trong 28MM 94520-28000 HONDA AIR BLADE, CLICK, LEAD, PCX, SH, SH MODE, VISION	9452028000	1	25,326đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng LEAD](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-banh-da-sau-driven-face-honda-lead-125-2022--EPCDOV0002523> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE BÁNH ĐÀ SAU (DRIVEN FACE) HONDA LEAD 125 (2022+) (EPCDOV0002523). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-banh-da-sau-driven-face-honda-lead-125-2022--EPCDOV0002523>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE BÁNH ĐÀ SAU (DRIVEN FACE) HONDA LEAD 125 (2022+) (EPCDOV0002523)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-banh-da-sau-driven-face-honda-lead-125-2022--EPCDOV0002523>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE BÁNH ĐÀ SAU (DRIVEN FACE) HONDA LEAD 125 (2022+) (EPCDOV0002523)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-banh-da-sau-driven-face-honda-lead-125-2022--EPCDOV0002523>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE BÁNH ĐÀ SAU (DRIVEN FACE) HONDA LEAD 125 (2022+) (EPCDOV0002523)

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.